

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày: 12-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phiên;

2. Ông Huỳnh Trung Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngọc Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T, sinh năm 1982, tại: tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKTTT: Khu phố L, phường T, thành phố N, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1962 (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: ngày 01-10-2018, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 12 tháng (chưa xóa), ngày 23-6-2020, UBND phường T, thành phố Tây Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã,

phường, thị trấn thời hạn 03 tháng (chưa xóa), ngày 17-11-2020, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 18 tháng (chưa xóa); bị tạm giữ từ ngày 08-02-2021 đến ngày 17-02-2021, tạm giam từ ngày 17-02-2021 cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 07/02/2021, T mua 01 bịch ma túy của Nam (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với số tiền 500.000 đồng tại nhà thuộc ấp A, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, T lấy ra 01 phần sử dụng, phần còn lại T hàn kín rồi bỏ vào gói thuốc hiệu HERO rồi bỏ vào túi quần jean phía trước bên phải đang mặc và nằm ngủ. Đến khoảng 11 giờ 10 phút ngày 08/02/2021, T bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Huyện Dương Minh Châu phối hợp Công an T phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh kiểm tra bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tấn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 211/KL-KTHS ngày 09/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng bịt kín (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 1,1210 gam.

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, Nguyễn Tấn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* Vật chứng hiện còn thu giữ:

- 01 (một) gói giấy đã được niêm phong ghi vụ số 211/KL-KTHS có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Lê Hồng Phúc, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng sau giám định 0,8885 gam;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số Imei 1: 358619/06/890420/5, số Imei 2: 358619/06/890421/3;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vàng, số Imei: 352700/07/854986/1, số Imei: 352701/07/854986/9;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy.

* Kê biên tài sản: Nguyễn Tấn T không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS-DMC ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Tấn T không có ý kiến, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo không trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 08-02-2021, tại khu vực ấp A, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Tấn T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tên gọi Methamphetamine với khối lượng 1,1210 gam để sử dụng thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt quả tang, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ

án, nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo nghiện ma túy một thời gian dài, đã nhiều lần áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) gói giấy đã được niêm phong ghi vụ số 211/KL-KTHS có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Lê Hồng Phúc, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng sau giám định 0,8885 gam. 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước vật chứng là công cụ phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội nhưng còn giá trị sử dụng: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số Imei 1: 358619/06/890420/5, số Imei 2: 358619/06/890421/3 bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vàng, số Imei: 352700/07/854986/1, số Imei: 352701/07/854986/9 không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-02-2021.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói giấy đã được niêm phong ghi vụ số 211/KL-KTHS có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Lê Hồng Phúc, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng sau giám định 0,8885 gam;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy.

* Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số Imei 1: 358619/06/890420/5, số Imei 2: 358619/06/890421/3 bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy.

* Trả lại cho bị cáo T: 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vàng, số Imei: 352700/07/854986/1, số Imei: 352701/07/854986/9.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- VKSND H.DMC;
- CQĐT CA H.DMC;
- Nhà tạm giữ CA H.DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- PV06 – Công an tỉnh TN;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Thơ